

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2017/HSST.
Ngày: 20/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Bà Trần Thúy Kiên

2/. Bà Lê Cẩm Huỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận B – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 79/2017/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tiền Hùng C, sinh năm 1997; Nơi sinh: quận C – Cần Thơ; Nơi cư trú: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tiền Hồng H, sinh năm 1968 (sống) và bà Cao Thị H, sinh năm 1970 (sống); Vợ tên Mai Hoàng H, sinh năm 1995 (không đăng ký kết hôn); con có 01 người tên Tiền Thị Thùy D, sinh năm 2015; Tiền án: chưa; Tiền sự (có 01 lần): Ngày 12/01/2017 bị Ủy ban nhân dân phường B, quận C ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn là 03 tháng, kể từ ngày 12/01/2017; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2017.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Phạm Thị Cẩm T (Hương) – sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khu vực D, phường Đ, quận E, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

2/ Anh Huỳnh Văn Q – sinh năm 1992.

Địa chỉ: khu vực F, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Trần Thị K – sinh năm 1949.

Địa chỉ: khu vực G, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tiền Hùng C bắt đầu sử dụng ma túy (loại ma túy đá) được khoảng 06 (sáu) tháng tính đến ngày 27/5/2017, để có ma túy sử dụng C mua ma túy của người thanh niên tên Tí (không rõ họ, tên, địa chỉ) được khoảng 10 (mười) đến 11 (mười một) lần, mỗi lần từ 200.000đồng đến 1.000.000đồng và mua của người tên Tuấn (không rõ họ, tên và địa chỉ) được 01 (một) lần với giá 300.000đồng. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/5/2017, C gọi điện thoại cho Tí hỏi mua ma túy với giá là 1.000.000đồng, Tí đồng ý bán và hẹn C đến bến phà Vàm Cống thuộc thành phố L, tỉnh An Giang để giao ma túy. Khi đến điểm hẹn giao nhận tiền và ma túy xong, C đi về phòng trọ số 03 của nhà trọ cho thuê tháng không có bảng hiệu thuộc khu vực G, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ mà C đã thuê trước đó với bạn gái tên Phạm Thị Cẩm T. Sau đó, C lấy một phần ma túy ra để sử dụng cùng với Th và người bạn tên Huỳnh Văn Q, số ma túy còn lại C cất giấu. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra và bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 02 (hai) gói ni lon bên trong có chứa tinh thể rắn không màu (01 gói hàn kín, 01 gói không hàn kín); 01 (một) cây cân tiểu ly; 01 (một) hộp giấy màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cái lược lam; 01 (một) tuốc nơ vít màu đỏ; 01 (một) hộp INOX màu trắng; 02 (hai) ống hút màu vàng cắt nhọn một đầu; 20 (hai mươi) bọc ni lon hình chữ nhật; 10 (mười) ống hút màu trắng; 01 (một) cái chai nhựa dùng để hút ma túy, trên đầu có gắn cây nỏ hình chữ U; 06 (sáu) điện thoại di động (trong đó: 01 hiệu OPPO màu hồng phấn, 01 hiệu Nokia màu tím sen, 01 điện thoại màu trắng, 01 Nokia màu xanh; 01 Nokia màu đen, 01 hiệu Q.Mobile màu đen) và tiền Việt Nam là 3.240.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 357/KL-PC54 ngày 31/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Mẫu tinh thể không màu trong 02 (hai) gói ni lon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi tên Tiền Hùng C, có trọng lượng là 1,9299 gram chứa Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Tiền Hùng C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng viện kiểm sát truy tố.

Tại Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 05/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận C - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Tiền Hùng C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đối với Phạm Thị Cẩm T và Huỳnh Văn Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng đối tượng tên Tí và tên Tuấn có hành vi bán ma túy cho Tiền Hùng C và tên Khoa đã liên hệ với Tuấn để mua ma túy dùm cho C, do C không cung cấp được họ, tên và địa chỉ cụ thể nên chưa tiến hành làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm. Đồng thời, phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị xử phạt Tiền Hùng C từ 03 đến 04 năm tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị miễn cho bị cáo. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng thu giữ theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải đối với hành vi đã phạm và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình phấn đấu sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra – Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong điều tra và qua thẩm tra, đối chất tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp nhau, phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng... Như vậy, có cơ sở xác định bị cáo Tiền Hùng C đã có hành vi mua Methamphetamine là loại ma túy đá về cất giấu tại phòng trọ do C cùng bạn gái Phạm Thị Cẩm T thuê để sử dụng. Hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố kết luận bị cáo Tiền Hùng C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, nhất là trong tình hình hiện nay có nhiều người nghiện ma túy và tội phạm về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, tạo nên sự lo lắng cho toàn xã hội. Tác hại của ma túy không chỉ gây ra sự nghiện ngập mà còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, sức khỏe, sự phát triển nòi giống của dân tộc và đời sống văn hóa lành mạnh của nhân dân và còn là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy Nhà nước ta đã quy định về chính sách độc quyền quản lý đối với các chất ma túy.

[4] Xét, bị cáo là thanh niên còn trẻ có sức khỏe, không bị khiếm khuyết về cơ thể nhưng không chịu phấn đấu hoàn thiện nhân cách tốt, có lối sống lành mạnh lại sớm tiêm nhiễm thói hư tật xấu, sa đà vào nghiện ngập. Mặc dù, biết rõ việc sử dụng và tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân nên bị cáo vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần được chính quyền địa phương nhắc nhở, giáo dục, giúp đỡ và sau đó đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn để khắc phục việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn không sửa đổi bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị để giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử có cân nhắc trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn nhất định trong khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét khoan hồng cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản....*”. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn cho bị cáo. Tuy nhiên, theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án cũng như qua lời khai của bị cáo không có căn cứ thể hiện bị cáo có khó khăn về kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ của bị cáo gồm:

[7.1] 01 (một) gói niêm phong ghi số 357/KL-PC54 ngày 31/5/2017 có chứa thành phần Methamphetamine đã qua giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ có trọng lượng còn lại 1,6065 gram là vật cấm lưu hành, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7.2] Vật chứng là 01 (một) cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) lưỡi lam; 02 (hai) ống hút màu vàng, cắt nhọn một đầu; 10 (mười) cái ống hút màu trắng; 20 (hai mươi) cái bọc ni lon và 01 (một) chai nhựa trên đầu có gắn cây nỏ hình chữ U là những dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng

ma túy và những vật dụng đựng đồ sinh hoạt trong gia đình bị cáo gồm: 01 (một) tuốc nơ vít màu đỏ; 01 (một) hộp giấy màu trắng và 01 (một) hộp INOX màu trắng không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7.3] Vật chứng là 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia C2 màu đen bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy của Tí là công cụ dùng vào việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ là phù hợp.

[7.4] Đối với 04 (bốn) điện thoại di động gồm: 01 Nokia màu trắng, 01 Nokia màu xanh và 01 hiệu Q.Mobile màu đen tất cả bị hư và 01 hiệu Nokia màu tím sen là của bị cáo dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nghĩ nên trả lại bị cáo là phù hợp.

[7.5] Vật chứng là 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng phần thu giữ của Phạm Thị Cẩm T, quá trình điều tra chứng minh không liên quan đến việc phạm tội nghĩ nên trả lại cho chị T là phù hợp.

[7.6] Đối với số tiền 3.240.000đồng thu giữ trong phòng trọ của bị cáo C. Quá trình điều tra bị cáo khai có 2.940.000đồng là tiền của bị cáo đi làm có được, do không có liên quan đến việc phạm tội nghĩ nên trả lại cho bị cáo là phù hợp. Riêng số tiền còn lại 300.000đồng là của Huỳnh Văn Q khai sử dụng để mua ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[8] Đối với Phạm Thị Cẩm T và Huỳnh Văn Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là phù hợp nên không xét đến.

[9] Đối với người thanh niên tên Tí, người thanh niên tên Tuấn có hành vi bán ma túy cho Tiền Hùng C và tên Khoa đã liên hệ với Tuấn để mua ma túy dùm cho C, do C không cung cấp được họ, tên và địa chỉ cụ thể nên chưa tiến hành làm việc được, cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định, tránh bỏ lọt tội phạm.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên án:** Bị cáo Tiền Hùng C phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tiền Hùng C 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28 tháng 5 năm 2017.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo nộp phạt số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của bị cáo dùng để sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy và những vật dụng sinh hoạt gia đình không có giá trị sử dụng, cụ thể:

+ 01 (một) gói niêm phong ghi số 357/KL-PC54 ngày 31/5/2017 có chứa thành phần Methamphetamine đã qua giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ có trọng lượng còn lại 1,6065 gram.

+ 01 (một) cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) lưỡi lam; 02 (hai) ống hút màu vàng, cắt nhọn một đầu; 10 (mười) cái ống hút màu trắng; 20 (hai mươi) cái bọc ni lon và 01 (một) chai nhựa trên đầu có gắn cây nỏ hình chữ U và 01 (một) tuốc nơ vít màu đỏ; 01 (một) hộp giấy màu trắng; 01 (một) hộp INOX màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia C2 màu đen thu giữ của bị cáo C và số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) thu giữ của Huỳnh Văn Q.

- Trả lại cho bị cáo C 04 (bốn) điện thoại di động: 01 hiệu Nokia màu trắng, 01 hiệu Nokia màu xanh, 01 hiệu Q.Mobile màu đen và 01 hiệu Nokia màu tím sen.

- Trả lại cho Phạm Thị Cẩm T 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng phấn.

- Trả cho bị cáo C số tiền 2.940.000đ (*Hai triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng*).

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C sẽ tiếp tục xác minh làm rõ đối với người thanh niên tên Tí và người thanh niên tên Tuấn có hành vi bán ma túy cho Tiền Hùng C và tên Khoa đã liên hệ với Tuấn để mua ma túy dùm cho C, để xử lý theo quy định, tránh bỏ lọt tội phạm.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tiền Hùng C phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận C - thành phố Cần Thơ.

Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận C;
- Công an quận C;
- Cơ quan THA quận C;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mộng Tuyền